

BỘ LÂM NGHIỆP

Số: 43-LN/KL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 1983

THÔNG TƯ

CỦA BỘ LÂM NGHIỆP SỐ 43-LN/KL NGÀY 21-11-1983

HƯỚNG DẪN THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 46-HĐBT NGÀY 10-5-1983

CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC XỬ LÝ BẰNG BIỆN PHÁP HÀNH CHÍNH CÁC HÀNH VI ĐAU
CƠ, BUÔN LẬU, LÀM HÀNG GIẢ, KINH DOANH TRÁI PHÉP ĐỐI VỚI NGÀNH LÂM NGHIỆP

Quyền hạn xử phạt hành chính các vi phạm luật về bảo vệ rừng của kiểm lâm nhân dân đã được quy định tại các điều 16, 21 và 23 Pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng, và được quy định cụ thể trong nghị định số 101-CP ngày 21-5-1973 của Hội đồng Chính phủ quy định hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng kiểm lâm nhân dân.

Căn cứ Pháp lệnh trừng trị các tội đầu cơ, buôn lậu, làm hàng giả, kinh doanh trái phép của Hội đồng Nhà nước ngày 30-6-1982 và quyết định số 17-CP ngày 3-2-1972 của Hội đồng Chính phủ về quản lý thống nhất việc khai thác, thu mua, phân phối gỗ và các cơ sở cưa xẻ gỗ.

Để tăng cường việc quản lý bảo vệ rừng, quản lý vật tư lâm sản, đấu tranh ngăn chặn những hành vi đầu cơ, mua bán, vận chuyển và kinh doanh trái phép lâm sản trong lĩnh vực lưu thông hiện nay; căn cứ điều 2 và điều 16 nghị định số 46-HĐBT ngày 10-5-1983 của Hội đồng Bộ trưởng quy định việc xử phạt bằng biện pháp hành chính các hành vi đầu cơ, buôn

lậu, làm hàng giả, kinh doanh trái phép; Bộ Lâm nghiệp ra thông tư này để hướng dẫn thi hành nghị định số 46-HĐBT đối với ngành lâm nghiệp.

PHẦN I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mọi hành vi đầu cơ, mua bán, vận chuyển, kinh doanh trái phép lâm sản thuộc loại vi phạm nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự đều bị xử lý bằng biện pháp hành chính theo quy định của thông tư hướng dẫn này.
2. Vi phạm nhỏ là vi phạm trong trường hợp giá trị hàng lâm sản phạm pháp dưới 20 000 đồng (2 vạn đồng), tính chất của vi phạm không nghiêm trọng, không gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng; khi bị phát hiện người vi phạm không có hành động chống lại cán bộ, nhân viên kiểm lâm nhân dân làm nhiệm vụ.
3. Đối tượng lâm sản bị đầu cơ, mua bán, vận chuyển, kinh doanh trái phép được xem xét để vận dụng xử lý theo thông tư này bao gồm gỗ tròn hoặc gỗ xẻ các nhóm, củi, cột, cừ, tre, bương, vầu, luồng, nứa, măng các loại, nhựa thông, cánh kiến, quế, hồi, sa nhân, trầm hương, ba kích, các loại đặc sản lâm sản khác khai thác từ trong rừng Nhà nước, rừng hợp tác xã quản lý kinh doanh; các sản phẩm làm bằng gỗ như giường, tủ, bàn, ghế... còn mới chưa sử dụng; các loại thịt, da, lông chim thú rừng. Riêng đối với các loại cây vườn như xoan, phi lao, bạch đàn... do tập thể, cá nhân, cơ quan, đơn vị trồng để sử dụng, mua bán hợp pháp ra; nếu bị đầu cơ, mua bán, vận chuyển, kinh doanh trái phép cũng thuộc đối tượng xem xét để vận dụng xử lý theo thông tư này.
4. Thủ tục xử lý hành chính lâm nghiệp được thực hiện theo thông tư số 3984-LN/KL ngày 15-10-1977 của Bộ Lâm nghiệp hướng dẫn việc xử phạt hành chính đối với các vi phạm luật lệ bảo vệ rừng quy định.
5. Nếu đã bị xử lý mà còn khiếu nại thì Ủy ban nhân dân cùng cấp xét, giải quyết theo điều 21 Pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng.

PHẦN II

CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

1. Hành vi đầu cơ, tàng trữ lâm sản: người nào lợi dụng những khó khăn về khai thác, cung ứng lâm sản cho nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân; lợi dụng những sơ hở trong việc quản lý, bảo vệ rừng; quản lý thống nhất việc khai thác, thu mua, phân phối gỗ hoặc tạo ra những khó khăn, sơ hở đó để mua vét, tàng trữ lâm sản, các loại giấy tờ có giá trị phân phối, vận chuyển lâm sản nhằm thu lợi không chính đáng mà giá trị hàng lâm sản phạm pháp dưới 20 000 đồng thì tùy theo lỗi nhẹ hay nặng có thể bị xử phạt một hoặc hai trong ba hình thức sau:

- a) Phạt tiền từ 1 đến 3 lần giá trị hàng phạm pháp nếu nguồn gốc lâm sản là hợp pháp.
- b) Trưng mua toàn bộ hàng lâm sản phạm pháp theo giá chỉ đạo thu mua của Nhà nước đối với mặt hàng lâm sản đó, nếu vi phạm lần đầu, hàng lâm sản phạm pháp không thuộc diện Nhà nước thống nhất quản lý khai thác, thu mua, phân phối.
- c) Tịch thu toàn bộ lâm sản phạm pháp hoặc giấy tờ có giá trị phân phối, vận chuyển lâm sản nếu phạm pháp vào một trong các trường hợp sau đây:

- Đã bị xử phạt mà còn vi phạm.
- Nguồn gốc lâm sản là trái phép.
- Hàng phạm pháp là gỗ tròn hoặc gỗ xẻ các nhóm, măng các loại, nhựa thông và các sản phẩm chế biến từ nhựa thông, cánh kiến, quế, hồi, sa nhân, trầm hương, ba kích.
- Hàng phạm pháp là các giấy tờ có giá trị phân phối, vận chuyển lâm sản.

2. Người nào có hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, gian lận, trốn tránh sự kiểm soát của kiểm lâm nhân dân và các cơ quan thừa hành pháp luật khác mà giá trị hàng phạm pháp dưới 20 000 đồng thì tùy theo lỗi nhẹ hay nặng có thể bị xử phạt một hoặc hai trong ba hình thức sau:

- a) Tịch thu toàn bộ hàng lâm sản phạm pháp, nếu nguồn gốc lâm sản là trái phép.
- b) Phạt tiền từ 1 đến 2 lần giá trị hàng hoá phạm pháp, nếu vi phạm lần đầu.
- c) Phạt tiền từ 3 đến 5 lần giá trị hàng phạm pháp nếu đã bị xử lý mà còn vi phạm.

3. Người nào kinh doanh hoặc gia công chế biến hàng lâm sản không có giấy phép kinh doanh, gia công chế biến hoặc không đúng với nội dung được phép, vi phạm pháp luật về thuế công thương nghiệp thì tùy theo lỗi nhẹ hay nặng ngoài việc bị cơ quan có chức năng quản lý